

Bản án số: **306 /2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 28/7/2022
*V/v: Tranh chấp Hôn nhân
và gia đình.*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Kim Thanh

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Hoa
2. Ông: Bùi Bá Huynh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Liên – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Tạ Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/01/2022, về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 223/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/7/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc Thành, sinh năm 1988 (có mặt)

Bị đơn: Chị Phạm Thị Huệ, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: W1-3201 Vinhomes West Point Đỗ Đức Dục, TDP số 3, Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Thành: Ông Vũ Ngọc Đức, ông Lê Anh Tuấn, Ông Phạm Tiến Đạt theo văn bản ủy quyền ngày 25/6/2022 (Ông Đức, ông Đạt có mặt, ông Tuấn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31/12/2021 và trong quá trình giải quyết, Nguyên đơn là anh Nguyễn Ngọc Thành trình bày:

Anh và chị Phạm Thị Huệ tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Lăng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương vào ngày 07/01/2013. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng anh không đồng nhất quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Nay anh xét thấy vợ chồng không thể chung sống được với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để anh ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là cháu: Nguyễn Ngọc Phúc sinh ngày 15/07/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Gia Khánh sinh ngày 17/01/2016. Sau khi ly hôn, anh có nguyện vọng nuôi cả 02 con Nguyễn Ngọc Phúc và Nguyễn Ngọc Gia Khánh cho đến khi 02 con trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không yêu cầu chị Huệ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Bị đơn là Chị Phạm Thị Huệ trình bày: Chị và anh Thành tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND xã Bình Lăng, huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Sau khi cưới thì vợ chồng chị ở tại gia đình nhà anh Thành đến năm 2014 thì thuê nhà trên Hà Nội để sinh sống và làm việc. Vào năm 2020 thì vợ chồng chị mua căn hộ hiện nay vợ chồng chị đang ở. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng chị hạnh phúc đến năm 2019, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Thành có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác và đã được gia đình hai bên khuyên ngăn nhưng anh Thành không thay đổi, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Nay anh Thành làm đơn xin ly chị thì chị không đồng ý vì chị và anh Thành chưa thỏa thuận được về con chung và tài sản chung, tuy nhiên chị cũng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là cháu: Nguyễn Ngọc Phúc sinh ngày 15/07/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Gia Khánh sinh ngày 17/01/2016. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng nuôi cả 2 con Nguyễn Ngọc Phúc và Nguyễn Ngọc Gia Khánh cho đến khi 2 con trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị yêu cầu anh Thành cấp dưỡng nuôi cả 02 cháu là 20.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh Thành giữ nguyên quan điểm của mình đã đưa ra trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Cụ thể:

- Về tình cảm: Anh xin ly hôn chị Huệ .
- Về con chung: Anh xin nuôi cả 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phúc sinh ngày 15/07/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Gia Khánh sinh ngày 17/01/2016.
- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không yêu cầu chị Huệ cấp dưỡng nuôi con chung.
- Về tài sản , công sức, công nợ chung: Anh đều không yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Thành: Đồng ý với trình bày của anh Thành.

Chị Huệ vắng mặt nên không có ý kiến tại phiên tòa.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật trong tất cả các quá trình từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa;

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định tại điều 70, 71 BLTTDS; bị đơn chấp hành quy định của pháp luật tại Điều 70, 72 BLTTDS.

Nội dung vụ án: Quá trình sinh sống trong thời kỳ hôn nhân xác định anh Thành chị Huệ phát sinh nhiều mâu thuẫn và hai bên đã ly thân. Tuy nhiên, chị Huệ cho biết mâu thuẫn là do anh Thành có mối quan hệ bất chính với cô gái đã được gia đình hai bên khuyên ngăn nhưng anh Thành không thay đổi. Chị Huệ không đồng ý ly hôn do con và tài sản chưa thỏa thuận được. Trường hợp phải ly hôn, chị Huệ yêu cầu anh Thành phải đồng ý 1 trong 2 phương án sau: Để chị Huệ nuôi 2 con và để lại nhà cho chị cùng các con ở, trợ cấp cho con cái; hoặc anh Thành phải trả chị Huệ 2 tỷ đồng. Trong khi anh Thành có yêu cầu nuôi dưỡng hai con chung và không đề nghị chị Huệ phải cấp dưỡng nuôi con.

Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện nguyên đơn có quan hệ bất chính với người khác mà xin ly hôn, Tòa án chưa xác minh thu nhập của các đương sự làm căn cứ giải quyết vấn đề tranh chấp nuôi con. Bên cạnh đó bị đơn không đồng ý ly hôn nên yêu cầu Tòa án bác đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Ngọc Thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là chị Phạm Thị Huệ có HKTT và nơi ở tại W1- 3201 Vinhomes West Point Đỗ Đức Dục, TDP số 3, Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nên Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành đầy đủ thủ tục tố tụng và tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là anh Nguyễn Ngọc Thành có mặt, bị đơn là chị Phạm Thị Huệ vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc Thành.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Ngọc Thành và chị Phạm Thị Huệ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, Hải Dương vào ngày 07/01/2013. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh phát sinh nhiều mâu thuẫn là do vợ chồng anh không đồng nhất quan điểm sống, không tin tưởng nhau, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Nay anh xét thấy không thể chung sống được với chị Huệ nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để anh ổn định cuộc sống. Chị Huệ thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nguyên nhân do anh Thành có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, gia đình có khuyên nhủ nhưng không có kết quả. Chị không đồng ý ly hôn vì anh chị chưa thỏa thuận được về con chung và tài sản chung. Tuy nhiên chị cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung.

Hội đồng xét xử xét thấy cả anh Thành và chị Huệ đều không thực hiện các nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có đủ căn cứ để chấp nhận đơn khởi kiện của anh Thành xin ly hôn với chị Huệ là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung*: Vợ chồng anh Thành và chị Huệ có 02 con chung là cháu: Nguyễn Ngọc Phúc sinh ngày 15/07/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Gia Khánh sinh ngày 17/01/2016. Anh Thành và chị Huệ đều xin nuôi cả 02 cháu.

Anh Thành không yêu cầu chị Huệ cấp dưỡng nuôi con chung, chị Huệ yêu cầu anh Thành cấp dưỡng nuôi con chung cả 02 cháu là 20.000.000 đồng/tháng.

Xét yêu cầu về việc nuôi con sau khi ly hôn của các đương sự, HĐXX thấy: Cháu Nguyễn Ngọc Phúc có nguyện vọng xin được ở với anh Thành nên giao cháu Phúc cho anh Thành trực tiếp nuôi cháu Phúc và giao cháu Khánh cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Vì cả anh Thành và chị Huệ đều có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung, mỗi anh chị đã được giao nuôi một con chung nên không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- *Về tài sản, công sức, công nợ chung*: Các đương sự không đề nghị Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc bác đơn yêu cầu của anh Thành vì anh Thành có quan hệ bất chính với người khác, HĐXX thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Huệ có cung cấp được những hình ảnh thể hiện anh Thành có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, đây cũng là một yếu tố dẫn đến mâu thuẫn của vợ chồng anh Thành và chị Huệ. Chị Huệ thừa nhận vợ chồng chị có mâu thuẫn, tuy nhiên chị không đồng ý ly hôn vì giữa chị và anh Thành chưa thỏa thuận được việc nuôi dưỡng con chung và chia tài sản chung. Chị Huệ chỉ đồng ý ly hôn khi anh chị thỏa thuận được tài sản và con chung. Như vậy xác định mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được do vậy đề nghị của Viện kiểm sát không được hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Anh Nguyễn Ngọc Thành phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Anh Nguyễn Ngọc Thành và chị Phạm Thị Huệ được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 33; Điều 56, Điều 55, Điều 57, Điều 80; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; khoản 4 Điều 147, 271, 273, 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Nguyễn Ngọc Thành. Xử cho anh Nguyễn Ngọc Thành được ly hôn chị Phạm Thị Huệ.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc Thành và chị Phạm Thị Huệ có 02 con chung là cháu: Nguyễn Ngọc Phúc sinh ngày 15/07/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Gia Khánh sinh ngày 17/01/2016. Giao cho anh Thành là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Phúc, giao cho chị Huệ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Khánh đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu hoặc quyết định khác.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Thành và chị Huệ đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Thành và chị Huệ được quyền, thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

4. Về tài sản, công sức, công nợ chung: Anh Thành và chị Huệ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét;

5. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Thành phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034114 ngày 19/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Thành đã nộp đủ án phí.

6. Quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Ngọc Thành có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Huệ vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm,
- VKSND TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Lăng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (Số 01 ngày 07/01/2013);
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thanh